TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **05**/2023/HNGĐ – ST
Ngày: 03-02-2023
V/v "Tranh chấp ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Ngân
2. Ông Nguyễn Thành Vui

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Như Mai Trang - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 223/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022, về việc *"Ly hôn và nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2022/QĐXXST - DS ngày 20 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Trần Ngọc Ng**, sinh năm 1996 (Có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 11A, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước
2. *Bị đơn*: Ông **Hoàng Phi H,** sinh năm 1992 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 11A, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 7 năm 2022, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn - bà Trần Ngọc Ng trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Hoàng Phi H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Trước khi kết hôn, có tìm hiểu nhau trong khoảng 01 năm. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình chồng tại Ấp 11A, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến hôn

nhân không hạnh phúc. Nay bà yêu cầu được ly hôn với ông Hùng.

Về con: Bà và ông Hùng có 01 người con chung tên Hoàng Phúc Bảo Ng, sinh ngày 19/6/2020. Khi ly hôn, bà yêu cầu được nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Khi nộp đơn khởi kiện bà yêu cầu ông Hùng cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, đến ngày 05/01/2023 thì bà Nguyên đã xin rút toàn bộ yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

** Suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - ông Hoàng Phi H vắng mặt.*

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân tuân thủ quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hồi đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Ngọc Ng, cụ thể:

+ Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trần Ngọc Ng được ly hôn với ông Hoàng Phi H.

+ Về con: Giao con chung tên Hoàng Phúc Bảo Ng, sinh ngày 19/6/2020 cho bà Trần Ngọc Ng trực tiếp nuôi dưỡng

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn - bà Trần Ngọc Ng nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh yêu cầu ly hôn với bị đơn - ông Hoàng Phi H, yêu cầu của bà Nguyên được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Hùng cư trú tại xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tống đạt văn bản tố tụng trong vụ án: Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Hoàng Phi H theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, ông Hùng vẫn vắng mặt suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Hùng.

Về nội dung:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Ngọc Ng, sinh năm 1996 cùng ông Hoàng Phi H, sinh năm 1992 tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vì vậy, về quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyên và ông Hùng là hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tống đạt các thủ tục tố tụng của Tòa án theo đúng quy định pháp luật, tuy nhiên ông Hùng không có ý kiến và cũng không tham gia tố tụng trong suốt quá trình giải quyết vụ án là xem như từ bỏ quyền của mình. Bà Nguyên xác định vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ đầu năm 2022, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, đồng thời vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2022 cho đến nay. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa bà Nguyên và ông Hùng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyên.

Về con: Bà Nguyên và ông Hùng có 01 người con chung tên Hoàng Phúc Bảo Ng, sinh ngày 19/6/2020. Xét thấy con còn nhỏ. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển toàn diện cả về thể chất và tinh thần, cần giao con cho bà Nguyên trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Khi nộp đơn khởi kiện, bà Nguyên có yêu cầu ông Hùng cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Tuy nhiên đến ngày 05/01/2023, bà Nguyên đã nộp đơn xin rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, việc rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyên, không bị đe dọa hay ép buộc. Vì vậy, căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét do không có yêu cầu.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, bà Nguyên phải chịu số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng*)*.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 244, Điều 227, Điều 228 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 39 Bộ luật dân sự;
- Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Trần Ngọc Ng

- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trần Ngọc Ng được ly hôn với ông Hoàng Phi H.
- Về con: Giao con chung tên Hoàng Phúc Bảo Ng, sinh ngày 19/6/2020 cho bà Trần Ngọc Ng trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2/ Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Trần Ngọc Ng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số: 0010022 ngày 13/10/2022.

4/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKS huyện Lộc Ninh;*
- *THADS huyện Lộc Ninh;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Lộc Thiện;*
- *Lưu hồ sơ*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Minh